TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHĨA ĐÀN** TỈNH NGHỆ AN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:**11**/2022/HNGĐ - ST
Ngày: 24/5/2022
V/v: "Ly hôn, tranh chấp nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà : Ông Phan Quang Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hữu Như Ngọc

2. Bà Lê Thị Thúy Hằng

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị An – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Dương Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn - tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 33/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 3 năm 2022 về ly hôn, tranh chấp nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08 ngày 25 tháng 4 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 05/2022/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Ngô Thị H, sinh năm 198 (Có mặt)

Trú tại: xóm 1, xã Nghĩa Tr, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An

Hiện tạm trú tại: Xóm 1, xã Quỳnh C, huyện Quỳnh Lưu, Nghệ An

- Bị đơn: Anh Võ Văn D, sinh năm 197 (Vắng mặt)

Trú tại: xóm 1, xã Nghĩa Tr, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin ly hôn đề ngày 25 tháng 02 năm 2022 và trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, nguyên đơn Chị Ngô Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị H và anh Võ Văn D có đăng ký kết hôn vào ngày 17 tháng 12 năm 2004 tại UBND xã Quỳnh Châu, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân được xác lập trên cơ sở tự nguyện. Trong thời gian chung sống với nhau 17 năm phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, anh D đã nhiều lần đánh đập Chị H. Chị H và anh D đã sống ly thân từ hai năm nay, Chị H không còn tình cảm với anh D nữa, nhận thấy mục đích của hôn nhân không đạt được nên đề nghị được giải quyết ly hôn với anh D.

Về con chung: Chị H và anh D có 02 con chung là Võ Anh Q sinh ngày 22/8/200 và Võ Đức Ph sinh ngày 13/4/201. Chị có nguyện vọng được nuôi cháu Võ Đức Ph và không yêu cầu anh D phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Võ Văn D: Qúa trình nộp hồ sơ tại Tòa án, Chị H đã gửi cho anh D đơn xin ly hôn và các tài liệu, chứng cứ kèm theo. Tòa án cũng đã tống đạt Thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập,Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm, quyết định hoãn phiên tòa cho anh D nhưng anh D vẫn cố tình không hợp tác, không có mặt tại Tòa án để giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay anh D vẫn không có mặt. Vì vậy Tòa án căn cứ vào các quy định của pháp luật để giải quyết vắng mặt anh D.

Có mặt tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Về tuân theo pháp luật của Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa và của Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã làm đúng và đầy đủ theo quy định của pháp luật. Qúa trình giải quyết vụ án đã tuân thủ các quy định của pháp luật, đúng thời gian và trình tự thu thập chứng cứ của đương sự. Đối với các đương sự thì bị đơn đã không chấp hành theo quy định của pháp luật. Vì vậy cần áp dụng quy định của pháp luật về sự vắng mặt của đương sự để giải quyết vụ án. Quan điểm về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn là cho Chị Ngô Thị H được ly hôn với anh Võ Văn D. Về con cái: Đề nghị giao cho Chị Ngô Thị H được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Võ Đức Ph sinh ngày 13/4/2015; giao cho anh Võ Văn D được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Võ Anh Q sinh ngày 22/8/2005. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho Chị H và anh D do cả hai bên không ai yêu cầu. Về tài sản chung, nợ chung do đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Về án phí, buộc nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày của đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn có thẩm quyền giải quyết yêu cầu của Chị Ngô Thị H.

[2] Về thủ tục tố tụng: Anh Võ Văn D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh D theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 – Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa Chị Ngô Thị H và anh Võ Văn D là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp. Trong thời gian chung sống với nhau 17 năm phát

sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, anh D đã nhiều lần đánh đập Chị H. Chị H và anh D đã sống ly thân từ hai năm nay. Trong thời gian sống ly thân thì hai bên cũng không quan tâm gì đến nhau, điều đó chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó cần chấp nhận yêu cầu của của Ngô Thị Hường là được ly hôn với anh Võ Văn D.

[4] Về nuôi con chung: Chị H và anh D có hai con chung là Võ Anh Q sinh ngày 22/8/200 và Võ Đức Ph sinh ngày 13/4/201. Nguyện vọng của Chị H là được nuôi cháu Ph và không yêu cầu anh D phải cấp dưỡng nuôi con chung. Mặt khác, anh D mặc dù được Tòa án triệu tập hợp lệ đến Tòa án để làm việc nhưng anh D đều không chấp hành. Xét thấy cháu Ph còn nhỏ cần sự quan tâm chăm sóc từ mẹ và cháu Ph cũng có đơn trình bày nguyện vọng là muốn được ở với mẹ nên cần giao cháu Ph cho Chị H được quyền trực tiếp trông nom , chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp. Còn cháu Quân hiện đang sống với anh D, cháu Q có đơn trình bày nguyện vọng muốn được ở với bố và hiện cháu Q cũng đang học tập ổn định trên địa bàn huyện Nghĩa Đàn nên cần giao cho anh D được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Về cấp dưỡng nuôi con chung thì tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho Chị H, anh D do hai bên không có yêu cầu.

[5] Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Ngày 10 tháng 3 năm 2022, Chị Ngô Thị H làm đơn yêu cầu chia tài sản chung và nộp tiền tạm ứng án phí chia tài sản, ngày 07 tháng 4 năm 2022 Chị H có đơn xin rút không yêu cầu giải quyết về tài sản, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Chị Ngô Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 28, điều 35, khoản 4 Điều 147, các Điều 266, 271, 273, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 điều 51, điều 56, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của Chị Ngô Thị H là cho Chị H được ly hôn với anh Võ Văn D.

2. Về con chung: Giao con chung Võ Đức Ph sinh ngày 13/4/201 cho Chị H được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; Giao con chung Võ Anh Q sinh ngày 22/8/2005 cho anh D được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng.

Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Hường và anh D vì cả hai bên không ai yêu cầu. Chị H, anh D có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con chung, khi có căn cứ theo quy định của pháp luật thì có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con

3. Về chia tài sản chung, nợ chung: Đình chỉ phần chia tài sản chung của Chị Ngô Thị H và anh Võ Văn D do Chị H rút yêu cầu. Các đương sự có quyền khởi kiện để chia tài sản chung sau ly hôn. Trả lại phần tạm ứng án phí chia tài sản cho Chị H đã nộp trước đó.

4. Về án phí: Chị Ngô Thị H phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chị H đã nộp số tiền trên theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005655 ngày 07 tháng 3 năm 2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Nghĩa Đàn. Trả lại cho Chị H số tiền 4.000.000đ (bốn triệu đồng) theo biên lai thu tiền số 0005667 ngày 14 tháng 3 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Báo cho nguyên đơn biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Báo cho bị đơn biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Nghĩa Đàn;
- Chi cục THADS huyện Nghĩa Đàn;
- Các đương sự;
- UBND xã Quỳnh Châu, h Quỳnh Lưu; (Nơi thực hiện ĐKKH);
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Quang Sơn